

Số: 34/2010/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 13 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị,
tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước thuộc phạm vi quản lý
của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/06/2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/06/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 96/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ về việc xử lý tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm được phát hiện hoặc tìm thấy thuộc đất liền, các hải đảo và vùng biển Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính Quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước và Thông tư số 131/2007/TT-BTC ngày 05/11/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15/6/2007;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 21/07/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2607/TTr-STC ngày 04/10/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bán, tiêu hủy tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bán, tiêu hủy tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp (gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 21/07/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với việc mua sắm tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

a) Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước theo quy định của pháp luật thì phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của cấp mình theo quy định.

b) Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm thẩm định kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền xác định lập quyền sở hữu tài sản của Nhà nước

1. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu tài sản của Nhà nước:

a) Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước thực hiện theo khoản 1 Điều 16 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước.

b) Đối với tài sản khác:

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản: Tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm, bị đánh rơi, bỏ quên được tìm thấy không có hoặc không xác định được chủ sở hữu; bất động sản trên địa bàn được xác định là vô chủ hoặc không xác định được chủ sở

hữu; di sản không có người thừa kế theo di chúc, theo pháp luật hoặc có nhưng không được hưởng di sản hoặc từ chối quyền hưởng di sản; tài sản của các dự án sử dụng vốn ngoài nước do tỉnh quản lý sau khi kết thúc hoạt động được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam; tài sản được chủ sở hữu chuyển quyền sở hữu dưới hình thức biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật cho các tổ chức thuộc tỉnh quản lý.

- Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản: Tài sản được chủ sở hữu chuyển quyền sở hữu dưới hình thức biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật cho các tổ chức thuộc huyện quản lý.

- Chủ tịch UBND cấp xã quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản: Tài sản được chủ sở hữu chuyển quyền sở hữu dưới hình thức biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật cho các tổ chức thuộc xã quản lý.

2. Thẩm quyền lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

a) Thẩm quyền lập phương án xử lý tài sản:

Cơ quan đang quản lý hoặc được giao tạm quản lý tài sản có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

b) Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản:

- Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

- Thủ trưởng cơ quan nhà nước phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

3. Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

a) Phân cấp nguồn thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do cấp nào phê duyệt phương án xử lý thì nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước của cấp đó sau khi trừ các chi phí hợp lý có liên quan.

b) Phân cấp nhiệm vụ chi từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

- Chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước được sử dụng từ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản. Trường hợp xử lý tài sản không có nguồn thu hoặc số thu không đủ bù đắp chi phí thì chi phí do ngân sách nhà nước chi trả. Tài sản do cấp nào xử lý thì chi phí do ngân sách cấp đó chi trả.

- Tài sản điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thì chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản do cơ quan, đơn vị, tổ chức được tiếp nhận tài sản chi trả.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

2. Các quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Quyết định này thay thế các Quyết định sau đây:

a) Quyết định số 13/2008/QĐ-UBND ngày 12/03/2008 của UBND tỉnh Ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước;

b) Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 01/04/2008 của UBND tỉnh Ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, phê duyệt kế hoạch đấu thầu, phê duyệt hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh (2b);
- Trang tin điện tử của tỉnh;
- Đài Phát thanh – Truyền hình KH;
- Báo Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, TX, XD-NĐ, QT-TV;
- Lưu: VT & HL, HP, HB, HN.

